

Rx Thuốc bán theo đơn

**CENT'HOUSAND®**

GMP WHO

VIÊN SỦI BỌT

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

**THÀNH PHẦN:**

Mỗi viên sủi bọt chứa: Acid ascorbic ..... 1.000 mg  
Tá dược: Acid citric anhydrous, Natri bicarbonat, Calci lactat pentahydrat, Bột mùi cam, Bột mùi quít, Aspartam, Povidon, Macrogol 6000, FD&C yellow 6 powder, Nước trao đổi ion.

**DẠNG TRÌNH BÀY:**

Hộp 01 tuýp x 10 viên sủi bọt.

**DƯỢC LỰC:**

Vitamin là các chất vô cùng thiết yếu cho cơ thể nhưng cơ thể lại hầu như không thể tạo ra được chúng mà chúng phải được cung cấp vào cơ thể từ các nguồn bên ngoài. Cent'ousand chứa vitamin C - cần cho sự tạo thành collagen, tham gia một số phản ứng oxy hóa khử. Vitamin C tham gia trong phản ứng phenylalanin, tyrosin, acid folic, norepinephrin, histamin, sắt, một số hệ thống enzym chuyển hóa thuốc, trong sử dụng carbohydrat, trong tổng hợp lipid và protein, trong chức năng miễn dịch, trong đề kháng với nhiễm khuẩn, trong giữ gìn sự toàn vẹn của mạch máu và trong hô hấp tế bào.

**DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

Vitamin C được hấp thụ dễ dàng sau khi uống. Nồng độ vitamin C bình thường trong huyết tương ở khoảng 10 - 20 mcg/ml. Vitamin C phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể. Khoảng 25% vitamin C trong huyết tương kết hợp với protein. Vitamin C oxy hóa thuận nghịch thành acid dehydroascorbic. Một ít vitamin C chuyển hóa thành những hợp chất không có hoạt tính gồm ascorbic acid - 2 - sulfat và acid oxalic được bài tiết trong nước tiểu. Lượng vitamin C vượt quá nhu cầu của cơ thể cũng được đào thải ra nước tiểu dưới dạng không biến đổi.

**CHỈ ĐỊNH:**

- Điều trị bệnh do thiếu vitamin C (như bệnh scorbut và các chứng chảy máu do thiếu vitamin C).
- Phối hợp với desferrioxamin để làm tăng đào thải sắt trong điều trị bệnh thalassemia.
- Methemoglobin huyết vô căn khi không có sẵn xanh methylen.

**THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.**

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.
- Dùng vitamin C liều cao cho người thiếu hụt Glucose - 6 - phosphat dehydrogenase (G6PD).
- Người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và loạn chuyển hóa oxalat.
- Bệnh thalassemia.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

- Dùng vitamin C liều cao có thể gây rối loạn tiêu hóa (xót ruột, tiêu chảy). Sử dụng liều cao kéo dài vitamin C có thể gây sỏi thận đối với các bệnh nhân tăng oxalat niệu.
- Thường gặp: tăng oxalat niệu.
- Ít gặp: thiếu máu tan huyết, nhức đầu, chóng mặt, mệt mỏi, buồn nôn, nôn.

**Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

**LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG:**

Do thuốc có tác dụng kích thích nhẹ, không nên uống vào buổi tối. Cho viên sủi hoà tan hoàn toàn trong một ly nước trước khi uống. **TVTC0014-6**

- Bệnh thiếu vitamin C:
  - + Người lớn: 250 - 500 mg/ngày, uống ít nhất trong 2 tuần.
  - + Trẻ em: 100 - 300 mg/ngày, uống ít nhất trong 2 tuần.
- Phối hợp với desferrioxamin để tăng đào thải sắt: 100 - 200 mg/ngày.
- Methemoglobin huyết khi không có sẵn xanh methylen: 300 - 600 mg/ngày.

**THẬN TRỌNG:**

- Dùng vitamin C liều cao kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng lờn thuốc, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu hụt vitamin C.
- Tăng oxalat niệu có thể xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C. Vitamin C có thể gây acid - hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystin, sỏi oxalat hoặc thuốc trong đường niệu.
- Người bệnh thiếu hụt G6PD dùng liều cao vitamin C có thể bị chứng tan máu.
- Huyết khối tĩnh mạch sâu cũng đã xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C.
- **Phụ nữ mang thai:** vitamin C đi qua nhau thai. Chưa có các nghiên cứu cả trên súc vật và trên người mang thai. Nếu dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường hàng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn đề gì trên người. Tuy nhiên, uống liều lớn vitamin C trong khi mang thai có thể dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.
- **Phụ nữ cho con bú:** vitamin C phân bố trong sữa mẹ. Người cho con bú dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường chưa thấy có vấn đề gì xảy ra đối với trẻ sơ sinh.
- **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** thuốc không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

- Dùng đồng thời vitamin C với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.
- Dùng đồng thời vitamin C và fluphenazin dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương.
- Sự acid hoá nước tiểu sau khi dùng vitamin C có thể làm thay đổi sự bài tiết của các thuốc khác.
- Vitamin C liều cao có thể phá hủy vitamin B12; cần khuyên người bệnh tránh uống vitamin C liều cao trong vòng một giờ trước hoặc sau khi uống vitamin B12.
- Vitamin C có thể làm ảnh hưởng đến các xét nghiệm kiểm tra hàm lượng đường trong nước tiểu hoặc nồng độ creatinin huyết thanh. Nên ngưng sử dụng thuốc vài ngày trước khi tiến hành các xét nghiệm trên.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

- Quá liều: những triệu chứng quá liều gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và tiêu chảy.
- Xử trí: gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn.

**NẾU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ.**

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.**

**BẢO QUẢN:**

Đề thuốc trong tuýp đóng nắp chặt.  
Đề nơi dưới 30°C, tránh ẩm và ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

TVTC0014-6



Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM**  
Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp  
Hotline: 1800.555.535 E-mail: [imp@imexpharm.com](mailto:imp@imexpharm.com)